



TRACODI

Số: 50/2019/CV-TCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019
Ho Chi Minh City, 26 April 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN
DISCLOSURE OF INFORMATION

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Security Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

Tên tổ chức/ *Organization name:* Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải/ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol:* TCD

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address:* 89 Cách Mạng Tháng Tám, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM/
89 Cach Mang Thang Tam, Ben Thanh Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ *Tel:* (84 28) 38330314 - 38330315 - 38330316 Fax: (84 28) 38330317

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:* Bà (Ms.) Lê Thị Mai Loan

Chức vụ/ *Position:* Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc điều hành/
Member of BOD and Deputy General Director.

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố/ *Content of Information disclosure:*

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải công bố thông tin Giải trình chênh lệch kết quả hoạt động kinh doanh trong Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất quý 1 năm 2019 so với quý 1 năm 2018/ *Transport and Industry Development Investment Joint Stock Company would like to explain 1Q2019 results compared to 1Q2018 results.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website/ *This information published on the Company website at <http://www.tracodi.com.vn/quan-he-nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh>.*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.*

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- Lưu: HĐQT, P. HTKD/
Archive BSD, IRD.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN/
ORGANISATION REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH/
DEPUTY GENERAL DIRECTOR**



Lê Thị Mai Loan



**Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ký ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty TRACODI xin giải trình với Quý Sở, Quý Ủy ban về chênh lệch lợi nhuận sau thuế trong BCTC riêng và hợp Nhất năm Quý 1/2019 so với Quý 1/2018 như sau:

ĐVT : đồng

STT	Loại báo cáo tài chính (" BCTC ")	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp			
		Quý 1 Năm 2019	Quý 1 Năm 2018	Chênh lệch (1) so với (2)	Tỷ lệ Chênh lệch (1) so với (2)
		(1)	(2)	(3) = (1) - (2)	(4) = (3)/(2)*100
1	BCTC Riêng	4.847.461.222	6.746.061.537	(1.898.600.315)	-28,14%
2	BCTC Hợp nhất	5.937.640.799	3.537.616.600	2.400.024.199	67,84%

I. BCTC Riêng Quý 1 năm 2019

Lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2019 đạt 4,8 tỷ đồng, giảm 1,8 tỷ đồng tương ứng giảm 28,14 % so với cùng kỳ năm 2018 là do Chi phí quản lý doanh nghiệp (QLDN) tăng như sau:

1./ Chi phí

ĐVT: triệu đồng

	Quý 1 Năm 2019 (1)	Quý 1 Năm 2018 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
- Chi phí QLDN	6.010	3.965	2.045	51,57%

Chi phí QLDN Quý 1/2019 nhiều hơn Quý 1/2018 là 2 tỷ đồng, tương ứng tăng 51,5 %.

Để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 201, những tháng đầu năm 2019 Công ty đã tiến hành tiếp xúc với một số đối tác nước ngoài để mở rộng thị phần kinh doanh thương mại tại một số nước Châu Âu, cho nên chi phí công tác và tiếp thị tăng so với cùng kỳ năm 2019

I. BCTC Hợp nhất Quý 1 năm 2019

Lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2019 đạt 5,9 tỷ đồng, tăng 2,4 tỷ đồng tương ứng tăng 67,84 % so với cùng kỳ năm 2018 là do ảnh hưởng của một số chỉ tiêu sau :

1./ Lợi nhuận gộp

ĐVT: triệu đồng

	Quý 1 Năm 2019 (1)	Quý 1 Năm 2018 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
- Doanh thu	172.128	214.829	(42.700)	-19,88%
- Giá vốn	129.251	185.468	(56.217)	-30,31%
- Lợi nhuận gộp	42.877	29.361	13.516	46,03%
- Tỷ trọng Lợi nhuận gộp/Doanh thu	24,91%	13,67%		1,82 lần

Tỷ trọng Lợi nhuận gộp/ Doanh thu Quý 1/2019 là 24,91% cao hơn 1,82 lần so với Quý 1/2018 là do hoạt động Xây lắp cải thiện quản lý thi công tốt hơn.

2./ Chi phí

ĐVT: triệu đồng

	Quý 1 Năm 2019 (1)	Quý 1 Năm 2018 (2)	Chênh lệch (3) = (1) - (2)	Tỷ lệ (4) = (3)/(2)*100
- Chi phí bán hàng	15.395	11.145	4.249	38,12%
- Chi phí QLDN	16.100	10.055	6.045	60,12%
Tổng cộng	31.495	21.200	10.294	48,56%

Do mở rộng sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường mới đã làm chi phí bán hàng và chi phí QLDN Quý 1/2019 là 31,5 tỷ đồng cao hơn Quý 1/2018 là 10,3 tỷ đồng

Như vậy, yếu tố lợi nhuận gộp tăng là lý do chính làm cho lợi nhuận sau thuế Quý 1/2019 cao hơn Quý 1/2018 là 2,4 tỷ đồng tương ứng tăng 67,84%.

Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban Chứng khoán và Sở giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng cảm ơn .

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu : KT, HTKD

